

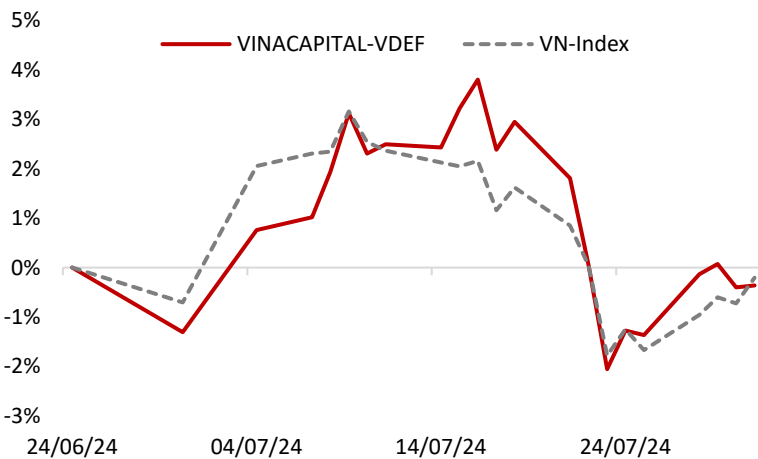
VINACAPITAL-VDEF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng mang lại lợi nhuận ổn định trong trung và dài hạn đến từ tăng trưởng vốn và các khoản cổ tức.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có mô hình kinh doanh vững chắc, dòng tiền và tài chính lành mạnh và khả năng trả cổ tức cao trong dài hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VDEF

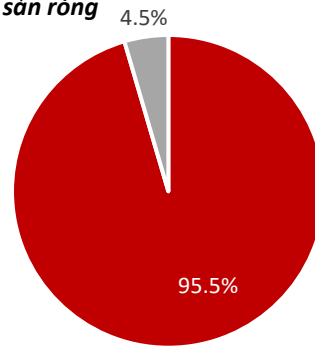
	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	137.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	9,963.9	
Lợi nhuận tháng 07/2024 (%)	1.0	0.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hàng năm từ khi thành lập (%/năm)	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	(0.4)	(0.2)

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	6/24/2024
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

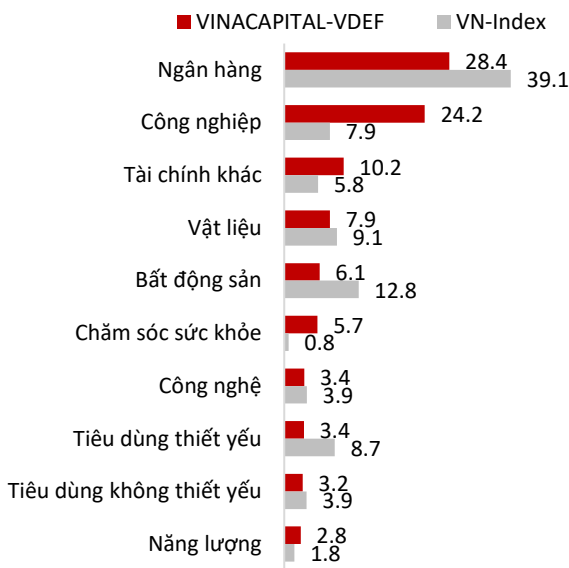
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	11.2	11.8
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.0	1.6
Chỉ số ROE 2024 (%)	17.4	13.5
Tỷ suất cổ tức (%)	2.7	2.7
Vòng quay danh mục (%)	-	-
Hệ số Sharpe	(0.8)	(1.1)
Số lượng cổ phiếu	25	403

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
ACB	Ngân hàng	8.8
CTG	Ngân hàng	6.3
GMD	Công nghiệp	6.3
IMP	Chăm sóc sức khỏe	5.7
VPB	Ngân hàng	4.4
HDG	Công nghiệp	4.2
PC1	Công nghiệp	3.9
STB	Ngân hàng	3.9
PVI	Tài chính khác	3.8
SZC	Công nghiệp	3.6

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trong tháng 7/2024, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 0,5% lên 1.251,5 điểm, đưa mức tăng từ đầu năm lên 10,8%.

Thanh khoản thị trường trong tháng 7 giảm về mức thấp nhất trong 6 tháng với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày đạt 19,4 nghìn tỷ đồng, giảm 27% so với tháng trước. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng 8,3 nghìn tỷ đồng tính trên cả ba sàn, đưa mức bán ròng trong 7 tháng đầu năm lên 60,9 nghìn tỷ đồng.

Điểm tích cực của TTCK trong tháng qua là kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết trong quý 2, xác nhận xu hướng hồi phục của nền kinh tế. Tổng lợi nhuận quý 2 của các công ty niêm yết trên cả 3 sàn tăng 21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, 3 nhóm ngành ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận quý 2 mạnh nhất bao gồm ngành Vật liệu (+76%, chủ yếu từ các doanh nghiệp thép và phân bón), ngành Tiêu dùng không thiết yếu (+73%, chủ yếu từ các doanh nghiệp bán lẻ) và ngành Công nghiệp (+47%, chủ yếu từ nhóm doanh nghiệp hàng không). Đặc điểm chung của 3 nhóm ngành này là tăng trưởng trên nền lợi nhuận thấp của quý 2/2023. Ngành Ngân hàng cũng đạt tăng trưởng lợi nhuận 20% trong quý 2. Ở chiều ngược lại, ngành Bất động sản ghi nhận lợi nhuận quý 2 giảm 18% so với cùng kỳ năm trước.

Các số liệu về kinh tế vĩ mô trong tháng 7 vẫn duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực. Chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng đến 13,3% so với tháng 7 năm trước, đưa tăng trưởng trong 7 tháng đầu năm lên 9,5%. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) vẫn ở mức trên 50, đạt 54,7 trong tháng 7 với sản lượng và số lượng đơn hàng mới tiếp tục tăng mạnh. Áp lực của tỷ giá đã giảm nhờ kỳ vọng Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ giảm lãi suất trong thời gian tới. Tỷ giá USD/VND giảm 0,8% trong tháng 7 về mức 25.250 đồng/USD.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Quỹ VINACAPITAL-VDEF bắt đầu hoạt động từ ngày 24/6/2024. Trong tháng 7/2024, giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VDEF tăng 1%, cao hơn mức tăng 0,5% của VN-Index.

Quỹ đã tiến hành giải ngân toàn bộ số tiền huy động được ngay sau khi bắt đầu hoạt động. Hiện tại, danh mục đầu tư của quỹ tập trung chủ yếu vào các ngành Ngân hàng, Khu công nghiệp, Bảo hiểm, Dược phẩm, Xây dựng và Sản xuất điện và một số công ty liên quan đến xuất khẩu.

Hầu hết các doanh nghiệp mà quỹ đầu tư đều có kết quả kinh doanh tích cực trong quý 2. Trong ngành ngân hàng, nhóm ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân (ACB, MBB, STB, VPB) đạt tăng trưởng lợi nhuận cao trong quý 2, từ 13-23% so với cùng kỳ năm trước. Riêng CTG, thuộc nhóm ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước, mặc dù thực hiện chủ trương giảm lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế của Chính phủ, cũng đạt được tăng trưởng lợi nhuận 1 chữ số.

Trong nhóm khu công nghiệp, SZC và LHG ghi nhận lợi nhuận tăng lần lượt 55% và 32% trong 6 tháng đầu năm. Đối với NTC, công ty kỳ vọng sẽ đạt được kết quả kinh doanh vượt trội khi khu công nghiệp Nam Tân Uyên 3 đi vào hoạt động trong thời gian tới.

GMD, khoản đầu tư lớn thứ 3 của quỹ vào cuối tháng 7, là doanh nghiệp được hưởng lợi từ cả tăng trưởng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và xuất nhập khẩu của Việt Nam. Trong 6 tháng đầu năm 2024, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của GMD tăng trưởng 39%, đạt 529 tỷ đồng.

Sang đầu tháng 8, TTCK Việt Nam đã biến động mạnh với việc VN-Index có thời điểm giảm xuống dưới 1.200 điểm do ảnh hưởng từ những diễn biến trên thị trường tài chính quốc tế. Các chỉ số chứng khoán Mỹ, Nhật, châu Âu đều giảm mạnh do Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) bất ngờ tăng lãi suất khiến các nhà đầu tư chênh lệch lãi suất (carry trade) phải bán tài sản để đồng vị thế. Cùng lúc đó, báo cáo việc làm tháng 7 của Mỹ gây thất vọng với số liệu yếu hơn so với kỳ vọng. Trong số những diễn biến trên thị trường tài chính quốc tế vừa qua, có những sự kiện chỉ là ngắn hạn, mang tính thời điểm, có những yếu tố có thể khó dự báo hơn. Tuy nhiên, nếu nhìn vào nội tại của nền kinh tế và tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam, chúng ta thấy rõ đang có sự chuyển biến tích cực. Việc kinh tế Mỹ tăng trưởng chậm lại cũng sẽ thúc đẩy Fed sớm giảm lãi suất. Với VN-Index ở vùng 1.200 điểm, P/E của TTCK Việt Nam chỉ ở mức khoảng 11 lần cho năm 2024, là mức rất hợp lý cho đầu tư dài hạn. Cơ hội tốt để đầu tư thường đến vào những thời điểm thị trường biến động mạnh do lúc đó chúng ta có thể đầu tư vào những doanh nghiệp tốt, tăng trưởng dài hạn với mức giá rẻ hơn.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024	-	-	-	-	-	-	1.0%						-

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.